

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 41 /2016/QĐ-UBND

Krông Năng, ngày 11 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Kế hoạch giảm nghèo giai đoạn 2016 - 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Triển khai Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND ngày 04/8/2016 của Hội đồng nhân dân huyện Krông Năng về việc thông qua đề án giảm nghèo giai đoạn 2016 – 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch giảm nghèo giai đoạn 2016 - 2020 với mục tiêu chủ yếu sau:

1. Giảm tỷ lệ hộ nghèo 2% đến 2,5% mỗi năm trên tổng số hộ nghèo toàn huyện (trong đó giảm hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số đạt 1,5% trên tổng số hộ giảm nghèo) cụ thể như sau:

- Năm 2016: giảm từ 569 hộ nghèo đến 712 hộ nghèo.
- Năm 2017: giảm từ 572 hộ nghèo đến 715 hộ nghèo.
- Năm 2018: giảm từ 575 hộ nghèo đến 718 hộ nghèo.
- Năm 2019: giảm từ 577 hộ nghèo đến 722 hộ nghèo.
- Năm 2020: giảm từ 580 hộ nghèo đến 725 hộ nghèo.

2. Hộ giảm nghèo phải thực sự bền vững, hạn chế tái nghèo.

3. Đến hết năm 2020 không còn xã có tỷ lệ hộ nghèo trên 5%.

4. 100% hộ nghèo có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn tín dụng ưu đãi từ ngân hàng chính sách xã hội.

5. 100% người nghèo khi ốm đau được khám chữa bệnh miễn phí tại các cơ sở y tế công lập.

6. 5.000 lượt người nghèo được hỗ trợ các hoạt động dịch vụ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, được chuyển giao kỹ thuật và hướng dẫn phát triển kinh tế hộ gia đình.

7. 100% học sinh thuộc hộ nghèo được miễn giảm học phí và các khoản đóng góp xây dựng theo quy định.

8. 100% người nghèo được miễn giảm học phí khi tham gia học nghề.

9. 2.000 lượt cán bộ tham gia làm công tác giảm nghèo ở các cấp được tập huấn nâng cao năng lực, hướng dẫn phương thức sản xuất tiên bộ, trong đó 100% là cán bộ xã, thị trấn, thôn, buôn, tổ dân phố.

Điều 2. Căn cứ vào kế hoạch, thủ trưởng các phòng, ban liên quan thuộc huyện và chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện, Trưởng các Phòng, ban liên quan thuộc huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực sau 7 (bảy) ngày kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận: *PH*

- Như điều 3;
- UBND tỉnh;
- Sở LĐTB&XH; Sở Tư pháp;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trương Hoài Anh